|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DỰ THẢO**

**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính huyện Hướng Hóa năm 2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2022*

*của UBND huyện Hướng Hóa)*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tổ chức triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyểt sổ 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ, Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025 và công tác CCHC năm 2022 trên địa bàn, từng bước xây dựng nền hành chính ngày càng tinh gọn, hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả; Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có phẩm chất, năng lực ngang tầm nhiệm vụ được giao; nâng cao chất lượng thực thi các nhiệm vụ quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội địa phương; phục vụ công dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Duy trì, nâng cao thứ hạng chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh, chỉ số ứng dụng CNTT ( ICT-INDEX).

**2. Yêu cầu**

Thủ trưởng các các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan, đơn vị phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp hiệu quả đảm bảo đúng tiến độ, thời gian gắn với nhiệm vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm CCHC đảm bảo đạt kết quả tốt, nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ CBCCVC. Lấy kết quả đánh giá sự hài lòng của tổ chức, cá nhân là thước đo đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động cung cấp dịch vụ công.

Kế thừa phát huy những kết quả tốt về cải cách hành chính trong thời gian qua, đổi mới trong tư duy và hành động, đẩy mạnh triển khai các mô hình, giải pháp mới, sáng tạo; đồng thời tiếp thu, học tập, vận dụng phù hợp giải pháp, cách làm hay, có hiệu quả của các cơ quan, địa phương khác.

**II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

**1. Cải cách thể chế**

Kịp thời tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

Ban hành và tổ chức có hiệu quả kế hoạch kiểm tra, xử lý VBQPPL năm 2022 và hệ thống hóa VBQPPL theo quy định. Kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Công khai, minh bạch văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chế độ, chính sách của ngành và địa phương.

Triển khai kịp thời các VBQPPL của các cơ quan có thẩm quyền. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là VBQPPL có hiệu lực kể từ năm 2022.

Thực hiện đúng, đầy đủ quy định về công tác theo dõi thi hành pháp luật; kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn huyện theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư Pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

**2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC). Niêm yết công khai đúng quy định tại trụ sở cơ quan hành chính các cấp và trên cổng hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn để tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính.

Rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện, UBND cấp xã, thị trấn.

Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2020 - 2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

Triển khai Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tập trung hoàn thiện các quy trình TTHC liên thông, rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết TTHC. Triển khai đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Nâng cao trình độ, năng lực và thái độ làm việc của cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện TTHC. Tổ chức có hiệu quả hoạt động của các quầy giao dịch sáp nhập tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công; rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện, cấp xã.

Triển khai Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2020-2025 theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC của các cơ quan hành chính. Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức.

Tổ chức triển khai và áp dụng có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3 và mức độ 4. Có cơ chế, giải pháp quyết liệt để khuyến khích các cơ quan, đơn vị đăng ký và gia tăng tỷ lệ hồ sơ thực hiện TTHC mức độ cao.

**3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo lộ trình của Kế hoạch số 84-KH/TU, Kế hoạch số 86-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh trong thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của các bộ, ngành.

Thực hiện theo Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh về ban hành Đề án sắp xếp các tổ chức hội quần chúng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2021 và các năm tiếp theo.

Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Quy định phân cấp của UBND huyện về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm trong các cơ quan nhà nước thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện. Triển khai kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của huyện đã thực hiện phân cấp cho cấp xã.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về tổ chức bộ máy, biên chế vị trí việc làm của các cơ quan đơn vị.

**4. Cải cách chế độ công vụ**

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, thực hiện tốt quy hoạch chiến lược công tác cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển của huyện.

Đẩy mạnh việc thực hiện Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 7/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ trên địa bàn tỉnh.

Áp dụng có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, quá trình thi tuyển, xét tuyển, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức...

Thực hiện đảm bảo tỷ lệ tinh giản biên chế (tối thiểu là 10% biên chế, số người làm việc) theo đúng tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục triển khai Quyết định số: 4658/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 Ban hành quy tắc ứng xử của CB,CC,VC và người lao động huyện Hướng Hóa; Công văn số 346/UBND-NV ngày 31/3/2021 về việc thực hiện quy định thời giờ làm việc.

**5. Cải cách tài chính công**

Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính; thực hiện phân bổ ngân sách nhà nước tập trung, sử dụng hiệu quả; thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng chi đầu tư, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên; cơ cấu lại các lĩnh vực chi thường xuyên phù hợp với tình hình mới, gắn với việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Kiểm soát chặt chẽ ngân sách nhà nước chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện tốt quy định về quy chế chi tiêu nội bộ, công khai tài chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Tiếp tục thực hiện tốt chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo Nghị định số [130/2005/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=130/2005/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1); Nghị định số [117/2013/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=117/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số [130/2005/NĐ-CP](http://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=130/2005/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

Rà soát tiến độ triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn để đưa ra giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn và hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện có hiệu quả các dự án. Rà soát, điều chỉnh chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật đầu tư năm 2020

Đẩy mạnh giao quyền tự chủ trong đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác. Đẩy mạnh xã hội hóa, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, nhất là trong lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, khoa học và công nghệ…

Đối với các nội dung là nhiệm vụ chi thường xuyên, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối từ nguồn kinh phí khoán chi, tự chủ trong dự toán ngân sách năm 2022 đã được giao.

Đối với nhiệm vụ trọng tâm của UBND huyện giao cho một số cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn: Giao Phòng Tài chính **-** Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn liên quan rà soát, thẩm định tham mưu UBND huyện quyết định.

**6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

Triển khai Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh uỷ về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn triển khai đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, bám sát các nhiệm vụ được giao. Tăng cường sử dụng chữ ký số trong hoạt động của cơ quan hành chính. Thực hiện hiệu quả phần mềm theo dõi đôn đốc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao. Tổ chức triển khai ứng dụng các dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của cấp trên.

Sắp xếp, cải tạo nâng cấp trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn trên địa bàn huyện trong thực hiện Nghị quyết 832/NQ-UBTVQH14 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Quảng Trị.

Hoàn thành việc chuyển đổi và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan hành chính; kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy trình quản lý chất lượng khi có sự thay đổi.

**7. Công tác chỉ đạo điều hành**

Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Nghị quyết của Tỉnh uỷ về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn ban hành kế hoạch CCHC năm 2022, các kế hoạch có liên quan đúng thời gian, đảm bảo chất lượng về nội dung và tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC theo kế hoạch đã đề ra.

Chỉ đạo, đôn đốc UBND các xã, thị trấn xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2022, các kế hoạch liên quan đến công tác CCHC kịp thời, đúng trọng tâm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, chỉ đạo, điều hành của hệ thống hành chính nhà nước.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC giai đoạn 2021-2025 và năm 2022.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Tiếp tục thực hiện các biện pháp, giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số hài lòng về phục vụ hành chính, cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh; chỉ số ứng dụng CNTT (ICT-INDEX).

Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao tại các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chẩn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

Thực hiện việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính UBND các xã, thị trấn nhằm đánh giá thực chất, khách quan, chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua khen thưởng cuối năm, kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính.

**8. Duy trì nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính (PAR INDEX), Quản trị hành chính công (PAPI) và Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS); Chỉ số CCHC (theo bộ chỉ số CCHC tỉnh ban hành)**

Xây dựng, ban hành kế hoạch duy trì nâng cao các chỉ số, công tác tuyên truyền nâng cao các chỉ số.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện Công tác dân vận chính quyền của huyện năm 2022.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Các phương pháp tuyên truyền cần đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung như pa nô, băng rôn, tổ chức các Hội nghị tuyên truyền phổ biến pháp luật, đăng tải các bài viết trên trang thông tin điện tử của huyện, xã.

Tổ chức kiểm tra việc triển khai, thực hiện của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong việc góp phần nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

**III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ** *(Chi tiết các nội dụng theo phụ lục đính kèm)*

**IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

* Xác định công tác CCHC là khâu đột phá quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp chịu trách nhiệm và chỉ đạo thống nhất việc thực hiện CCHC trong phạm vi quản lý của mình.
* Xây dựng kế hoạch, xác định nhiệm vụ CCHC của từng cơ quan, đơn vị phải bám sát mục tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ chung của huyện. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ 6 nhiệm vụ CCHC, trong đó trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, xác định rõ thời gian hoàn thành, phân công cụ thể trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức thực hiện.
* Coi trọng công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về CCHC đối với các cấp chính quyền, người dân và doanh nghiệp để tạo sự đồng thuận chung trong toàn xã hội. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về CCHC cho cán bộ quản lý, công chức làm công tác CCHC.
* Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; quán triệt Quyết định số 4658/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 của UBND huyện Ban hành quy tắc ứng xử của CB,CC,VC và người lao động huyện Hướng Hóa; chống quan liêu, tham nhũng, sách nhiễu; tinh thần chính quyền phục vụ và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp. Lấy kết quả việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC nhà nước làm cơ sở để đánh giá, sử dụng, đề bạt và khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về các vi phạm của cán bộ, công chức trong phạm vi quản lý.
* Thực hiện việc kiểm tra đánh giá CCHC theo quy định để có những giải pháp thích hợp nhằm đẩy mạnh CCHC.
* Bảo đảm đủ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ CCHC của huyện đạt kết quả, đặc biệt cho thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.
* Điều tra, đánh giá mức độ hài lòng của người dân theo quy định, để phát huy những mặt tích cực, đồng thời có những giải pháp cải thiện chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công và nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ người dân, tổ chức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

**V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chủ động cân đối chi từ nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách năm 2022 đã được giao.

Đối với nhiệm vụ trọng tâm của Ủy ban nhân dân huyện giao cho một số cơ quan, đơn vị: Giao phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, rà soát, thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn**

* Căn cứ nội dung Kế hoạch CCHC của UBND huyện 2022, các chương trình, đề án, dự án có liên quan đến cải cách hành chính do Bộ, ngành, tỉnh, huyện phê duyệt các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng Kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.
* Chủ động triển khai thực hiện các nội dung, công việc có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.
* Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính huyện năm 2022 đã đề ra.
* Thực hiện nghiêm quy định chế độ báo cáo. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn định kỳ hàng năm báo cáo tiến độ thực hiện về UBND huyện (qua phòng Nội vụ) theo thời gian quy định như sau:

+ Kế hoạch CCHC năm 2022 hoàn thành chậm nhất trước ngày 28/02/2022.

* Báo cáo Quý I, Quý III: gửi trước ngày 05 của tháng cuối quý (Quý I, trước ngày **05/3/2022**; Quý III, trước ngày **05/9/2022**);
* Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày **05/6/2022**;
* Báo cáo năm gửi trước ngày **05/11/2022**.

**2. Phòng Nội vụ**

* Là cơ quan Thường trực của UBND huyện chỉ đạo công tác CCHC tại huyện, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.
* Tham mưu ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch UBND huyện các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành triển khai Kế hoạch.
* Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành; lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy; lĩnh vực nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.
* Tham mưu UBND huyện các giải pháp nâng cao Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI năm 2022 và những năm tiếp theo.
* Tham mưu xây dựng và tố chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC và thực thi nhiệm vụ, công vụ của huyện năm 2022; đảm bảo kiểm tra ít nhất 30% số cơ quan, địa phương; đổi mới công tác kiểm tra CCHC.
* Phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm VHTT-TDTT và các cơ quan có liên quan tuyên truyền đẩy mạnh công tác CCHC nhà nước trên địa bàn huyện.

**3. Văn phòng HĐND&UBND**

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính; công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 lên Cổng Dịch vụ công tỉnh.

Triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của huyện; theo dõi, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ của ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tổ chức, vận hành có hiệu quả tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

**4. Phòng Tư pháp**

Chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế nhà nước, tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

**5. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Tham mưu UBND, Chủ tịch UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC của huyện; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập, sử dụng dự toán và thanh, quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công

**6. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm VHTT-TDTT**

Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương để tuyên truyền về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của huyện.

Phòng Văn Hóa - Thông tin chịu trách nhiệm theo dõi đôn đốc thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan đơn vị (Chữ ký số; kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu trong nội bộ cơ quan qua hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và các phần mềm ứng dụng; kết nối, tích hợp và chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung LGSP của tỉnh theo quy định; tham mưu thực hiện công tác kiểm tra của cơ quan, đơn vị đối với các phòng, ban và đơn vị trực thuộc thuộc thẩm quyền quản lý qua môi trường số và hệ thống phần mềm quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị).

**7*.* Phòng Kinh tế - Hạ tầng** chịu trách nhiệm trong việc theo dõi, quản lý, giám sát thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.

**8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, Chi cục Thuế huyện, Đội Quản lý thị trường, Bảo hiểm xã hội huyện, Bưu điện huyện** trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của huyện; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác cải cách hành chính trong tổ chức mình; giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  **Đặng Trọng Vân** |

**PHỤ LỤC**

**Kế hoạch Cải cách hành chính huyện Hướng Hóa năm 2022**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhiệm vụ cụ thể** | **Sản phẩm**  **đầu ra** | **Cơ quan chủ trì** | **Cơ quan phối hợp** | **Thời gian hoàn thành** | **Ghi chú** |
| **I** | **CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC** | |  |  |  |  |
| 1 | Ban hành kế hoạch cải cách hành chính của huyện năm 2022 | Kế hoạch CCHC của UBND huyện | Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Trước 31/01/2022 |  |
| Kế hoạch CCHC của các phòng, ban, UBND cấp xã | Các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn | Các bộ phận liên quan | Trước 28/02/2022 |  |
| 2 | Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác trọng tâm của UBND cấp huyện, cấp xã và các phòng, ban | Chương trình, kế hoạch công tác | Văn phòng HĐND và UBND các cấp, Các phòng ban | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Trong tháng 1/2022 |  |
| 3 | Ban hành kế hoạch và tổ chức kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022 | - Quyết định của UBND huyện;  - Thông báo kết luận của Đoàn kiểm tra và các văn bản khắc phục. | Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Hoàn thành trước Qúy III/2022 |  |
| 4 | Ban hành kế hoạch và tổ chức tuyên truyền và báo cáo việc tổ chức tuyên truyền công tác CCHC năm 2022 | Kế hoạch của UBND huyện | Phòng Văn hóa và Thông tin |  | Tháng 01/2022 |  |
|  |  | Các bài viết đăng tải trên cổng thông tin điện tử của UBND huyện và các cơ quan, đơn vị; phóng sự, tin bài… | Phòng Văn hóa và Thông tin | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 5 | Triển khai các Nội dung về cải cách hành chính: Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030. | Kế hoạch của UBND huyện, UBND cấp xã. | Văn phòng UBND huyện; Phòng Nội vụ. | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 6 | Tham mưu Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025.  Tham mưu Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 34/CTr -UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị. | Các Văn bản liên quan | Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Qúy I |  |
| 7 | Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 | - Quyết định công bố chỉ số CCHC cấp xã năm 2022 | Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Cuối tháng 12/2022 |  |
| 8 | Các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm cải thiện và nâng cao chỉ số: PAPI, SIPAS, PAR INDEX, ICT INDEX | Các văn bản của UBND huyện | Các phòng chịu trách nhiệm tham mưu, nâng cao chỉ số | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 10 | Tổ chức đánh giá chỉ số CCHC đã công bố và kết quả khắc phục những tồn tại hạn chế. | Các văn bản của UBND cấp huyện | Phòng Nội vụ, Các cơ quan tham mưu giúp UBND huyện về công tác CCHC, UBND cấp xã | VP UBND cấp huyện | Quý IV |  |
| **II** | **CẢI CÁCH THỂ CHẾ** | | | | | |
| 1 | Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật ban hành VBQPPL và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ | Các văn bản chỉ đạo của UBND huyện | Phòng Tư pháp | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 2 | Ban hành kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL năm 2022; Kế hoạch rà soát VBQPPL năm 2022 | Kế hoạch của UBND huyện | Phòng Tư pháp | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Qúy I |  |
| 3 | Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phu; đồng thời, công bố danh mục văn bản quy phạm phát luật do HĐND, UBND các cấp ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ, cần đình chỉ thi hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hàng năm theo quy định | Quyết định của UBND huyện | Phòng Tư pháp | Các cơ quan liên quan thuộc UBND huyện | Trong năm 2022 |  |
| Quyết định của UBND cấp xã | UBND cấp xã | Các bộ phận liên quan |
| 4 | Thực hiện báo cáo công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL năm 2022 và báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 đảm bảo theo quy định | - Báo cáo kết quả định kỳ | Phòng Tư pháp | Các phòng, ban; UBND huyện | Qúy IV |  |
| - Báo cáo kết quả định kỳ | UBND cấp xã | Các bộ phận liên quan |
| 5 | Xây dựng Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 | - Kế hoạch của UBND huyện, UBND cấp xã | - Phòng Tư pháp  - UBND cấp xã | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Kế hoạch ban hành tháng 1/2022 |  |
| 6 | Báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật | Báo cáo của kết quả kiểm tra | - Phòng Tư pháp  -UBND cấp xã | Các cơ quan, đơn vị có liên quan | Theo yêu cầu của cấp trên |  |
| **III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH** | | | | | | |
| 1 | Xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022 | Kế hoạch của UBND cấp huyện | Văn phòng HĐND và UBND huyện | Văn phòng HĐND và UBND huyện | Tháng 1/2022 |  |
| Kế hoạch của UBND cấp xã | UBND cấp xã | Các bộ phận liên quan |
| 2 | Lập Kế hoạch rà soát đánh giá quy định TTHC năm 2022 theo phương án đơn giản hóa thuộc thẩm quyền của UBND huyện | Kế hoạch của UBND cấp huyện | Văn phòng HĐND và UBND huyện,  Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị liên quan | Thường xuyên |  |
| Kế hoạch của UBND cấp xã | UBND cấp xã | Các bộ phận liên quan |
| 3 | Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp huyện, cấp xã. | Các văn bản tổ chức thực hiện | Văn phòng HĐND và UBND huyện | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 4 | Tổ chức kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước (Lồng ghép với đoàn Kiểm tra CCHC) | - Kế hoạch kiểm tra  - Báo cáo kết quả kiểm tra | Văn phòng HĐND và UBND huyện  Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Qúy II,III/2022 |  |
| 5 | Công khai thủ tục hành chính lên trang thông tin điện tử của huyện | Các bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, UBND cấp xã | Văn phòng HĐND và UBND huyện | Các cơ quan đơn vị, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 6 | Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định thủ tục hành chính trên địa bàn huyện Hướng Hóa | Báo cáo của UBND cấp huyện | Văn phòng HĐND và UBND huyện | Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện | Thường xuyên |  |
| Báo cáo của UBND cấp xã | UBND cấp xã | Các bộ phận liên quan |
| 7 | Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 20/2018/NĐ-CP ngày 14/02/2018 của Chính phủ; tiếp tục triển khai đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính | Báo cáo kết quả khảo sát | Văn phòng HĐND và UBND huyện | Phòng Nội vụ | Hàng Qúy |  |
| 8 | Niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa của huyện, trụ sở các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn. | Bảng niêm yết, công khai | Văn phòng HĐND & UBND huyện Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND cấp xã | Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| **IV** | **CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY NHÀ NƯỚC** | | | | | |
| 1 | Tiếp tục tổ chức và sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp theo Đề án 1322 của UBND tỉnh Quảng Trị | Quyết định, Báo cáo | Phòng Nội vụ | Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện | Thường xuyên |  |
| 2 | Ban hành mới hoặc điều chỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo quy định của Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP và hướng dẫn của các bộ, ngành. | Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn cấp huyện | Phòng Nội vụ | Các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn | Năm 2022 |  |
| 3 | Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 | Đề án, nghị quyết, Quyết định | Phòng Nội vụ | Các phòng, ban, chuyên môn và UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 4 | Đề án tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện | Đề án, nghị quyết, Quyết định | Phòng Nội vụ | Các phòng, ban, chuyên môn và UBND cấp xã | Cả năm |  |
| 5 | Xây dựng đề án vị trí việc làm trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trên toàn huyện | Các văn bản có liên quan | Phòng Nội vụ | Các phòng, ban, chuyên môn và UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 6 | Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo Đề án tinh giản biên chế của các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn | Quyết định của UBND cấp huyện | Phòng Nội vụ | Các phòng, ban, chuyên môn và UBND cấp xã | Tháng 04 và tháng 10 |  |
| 7 | Thực hiện các nội dung Phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền theo Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh | Quyết định, Báo cáo | Phòng Nội vụ, các phòng, ban chuyên môn | Các phòng, ban, chuyên môn và UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 8 | Thực hiện kiểm tra, rà soát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cơ quan theo quy định của Chính phủ tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 và Nghị quyết số 99/NQ ngày 24/6/2020. | - Kế hoạch kiểm tra;  - Kết luận kiểm tra | Phòng Nội vụ | Các phòng, ban, chuyên môn và UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| **V. CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ** | | | | | | |
| 1 | Hoàn thành thực hiện kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức | Công bố kết quả thi  Quyết định tuyển dụng và bố trí | Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 2 | Đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. | Báo cáo kết quả | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Phòng Nội vụ | Quý IV |  |
| 3 | Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đại biểu HĐND các cấp | - Kế hoạch đào tạo năm 2022  - Tổ chức các lớp bồi dưỡng.  - Báo cáo kết quả đào tạo bồi dưỡng. | Phòng Nội vụ | Các cơ sở đào tạo trong tỉnh, trong huyện, Các phòng, ban chuyên môn, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 4 | Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo đề án tinh giản biên chế của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã được phê duyệt. | Quyết định của UBND huyện | Phòng Nội vụ | - Các phòng, ban chuyên môn, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 5 | Tiếp tục tham mưu thực hiện tốt Quyết định 1847/QĐ-TTg ngày 7/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ năm 2022 trên địa bàn tỉnh. | Các văn bản có liên quan | Phòng Nội vụ | Các phòng, ban, chuyên môn và UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 6 | Thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ (thực hiện theo Kế hoạch định kỳ, đột xuất). | - Kế hoạch thanh tra  - Báo cáo kết quả thanh tra  - Văn bản chấn chỉnh, xử lý sau thanh tra. | Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| 7 | Đôn đốc thực hiện việc cập nhật đầy đủ thông tin CB,CC, VC trên hệ thống <http://thongtinccvc.quangtri.gov.vn> của tỉnh. | -Văn bản của UBND huyện | Phòng Nội vụ | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Thường xuyên |  |
| **VI. CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG:** | | | | | | |
| 1 | Tiếp tục triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ cho đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong sự nghiệp kinh tế và lĩnh vực sự nghiệp khác:   * Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước * Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật làm căn cứ tính giá dịch vụ nhà nước đặt hàng * Thực hiện chuyển đổi các đơn vị SNCL tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư sang loại hình doanh nghiệp * Hoàn thành việc xây dựng phương án tự chủ và xác định phân loại tự chủ theo điều 12,13,14,15 của Nghị định 141/2016/NĐ-CP | Kế hoạch của UBND huyện | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 2 | Tiếp tục triển khai Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần. | Kế hoạch | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Quý I, Quý II |  |
| 3 | Ban hành quyết định quy định một số nội dung chi và mức chi đảm bảo kinh phí phục vụ công tác CCHC trên địa bàn huyện phù hợp với quy định hiện hành | Quyết định của UBND huyện | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã có liên quan | Quý III |  |
| 4 | Thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong quản lý, sử dụng ngân sách. Tham mưu các biện pháp tăng nguồn thu ngân sách | Chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã có liên quan | Thường xuyên |  |
| **VII** | **XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ** | | | | | |
| 1 | Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin 2022 | - Kế hoạch  - Báo cáo kết quả của UBND huyện (hoặc Phòng văn hóa và Thông tin cuối năm) | Phòng Văn hóa và Thông tin | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Quý I |  |
| 2 | Triển khai các biện pháp tăng tiến độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Đẩy mạnh các dịch vụ trực tuyến mức độ 3,4. | Các hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến ở mức độ 3,4 | Văn phòng HĐND và UBND  Phòng Văn hóa và Thông tin | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2021 |  |
| 3 | Triển khai hiệu quả chữ ký số, chứng thư số. Tổ chức theo dõi, đôn đốc các cơ quan đơn vị thực hiện. | Chữ ký số, chứng thư số được sử dụng | Văn phòng HĐND và UBND  Phòng Văn hóa và Thông tin | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 4 | Tiếp tục thực hiện chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 sang HTQLCL tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 | Báo cáo kết quả thực hiện | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 5 | Kiểm tra và giám sát áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào các cơ quan hành chính nhà nước cấp huyện, cấp xã | Báo cáo kết quả kiểm tra | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 6 | Sắp xếp, cải tạo nâng cấp trụ sở làm việc của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện | Các xã, thị trấn được cải tạo, nâng cấp, bố trí hợp lý | UBND huyện | Văn phòng HĐND và UBND, Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 7 | Tiếp tục triển khai áp dụng phần mềm 1 cửa điện tử tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Phần mềm một cửa điện tử được duy trì sử dụng | Văn phòng HĐND và UBND | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 8 | Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế 1 cửa, 1 cửa liên thông. Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa đối với 100% TTHC đã công bố. | Các văn bản có liên quan | Văn phòng HĐND và UBND | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 9 | Thực hiện áp dụng 100% các thủ tục hành chính từ tiếp nhận đến trả kết quả bằng phần mềm một cửa điện tử | Hồ sơ được thể hiện trên địa chỉ: Motcuadientu.quangtri.gov.vn | Văn phòng HĐND và UBND | Các cơ quan, đơn vị, UBND huyện, UBND cấp xã | Năm 2022 |  |
| 10 | Thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, TN&TKQ hồ sơ theo yêu cầu của người dân, doanh nghiệp qua hệ thống bưu điện | Hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả qua hệ thống bưu điện | Các cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện, cấp xã | Hệ thống bưu điện | Thường xuyên |  |